

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN C, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện C tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Văn Ngươn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân Huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

- Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: Trịnh Văn Ph, sinh năm 1985 tại Huyện C, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Cái Rắn A, xã Phú Hưng, Huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn Dũng (chết) và bà Nguyễn Thị Ngát (1957). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: Trịnh U S, sinh năm 1987 tại Huyện C, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Cái Rắn A, xã Phú Hưng, Huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn Dũng (chết) và bà Nguyễn Thị Ngát (1957); vợ Lê Thị Mai Trinh (1994) và 02 người con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ ba:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979 tại Hện C, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Ấp Lý Ấn, xã Hưng Mỹ, Hện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Chen (1959) và bà Trịnh Thị Thiệm (1955); Vợ Phạm Thị Đào (1977) và 02 người con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo Trịnh Văn Ph, bị cáo Trịnh U S, bị cáo Nguyễn Văn Th: Luật sư Ông Trần Hoàng Phương – Là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Hoàng Phương thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- Nguyên đơn dân sự: 1. Bùi Nhật H, sinh năm 1975 (Có mặt)

Cư trú: Khóm 5, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Lê Thanh Vũ, sinh năm 1993

Cư trú: ấp Bào Sen, xã Tân Duyệt, Hện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

3. Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1982

Cư trú: ấp Bào Sơn, xã Lý Văn L, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

4. Huỳnh Chí Ng, sinh năm 1990

Cư trú: Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

5. Võ Sơn L, sinh năm 1997

Cư trú: ấp Vàm Đình, xã Phú Thuận, Hện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn U, sinh năm 1975

Cư trú: ấp Cái Rắn A, xã Phú Hưng, Hện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 02/10/2018, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông Tân Hưng Đông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cà Mau gồm có Trung tá Bùi Nhật H - Tổ trưởng, Thượng sĩ Nguyễn Hoàng M - Cán bộ sử dụng camera và máy đo nồng độ cồn, Thiếu úy Lê Thanh Vũ - Cán bộ điều khiển xe ô tô tải biển số kiểm soát 69A-001.34, Thượng úy Huỳnh Chí Ng - Cán bộ điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69A1-000.17, Trung sĩ Võ Sơn L- Chiến sĩ Phòng Cảnh sát cơ động phối hợp đang tuần tra giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A từ hướng Cầu Đầm Cùm- Cầu Tân Đức.

Lúc này Ph điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37 chở U; U S điều khiển xe mô tô chở Th chạy từ hướng chợ Rau Dừa về đầu lộ Kinh Cùm. Tổ tuần tra phát hiện xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37 do Ph điều khiển có dấu

hiệu sử dụng rượu bia nên anh Ng thôi còi yêu cầu Ph dừng xe để kiểm tra thì Ph dừng xe lại, lúc này xe ô tô tải cHên dụng của Tổ tuần tra chạy đến, anh H xuống xe tiến hành kiểm tra giấy tờ có liên quan đến xe của Ph. Sau đó anh M kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Ph, kết quả kiểm tra nồng độ cồn là 0,770mg/01 lít khí thở nên anh H phân công anh Vũ tiến hành lập biên bản vi phạm, giữ giấy phép lái xe và phương tiện vi phạm của Ph. Trong lúc lập biên bản, Ph nói với anh Vũ đưa cho Tổ tuần tra 2.000.000 đồng xin bỏ qua lỗi vi phạm, anh Vũ báo cho anh H biết nên anh H có nhắc nhở Ph. Sau khi anh Vũ lập xong biên bản đọc lại cho Ph nghe và yêu cầu Ph ký tên vào biên bản vi phạm hành chính nhưng Ph không ký tên, ngăn cản không cho lực lượng làm nhiệm vụ giữ xe của Ph. Ph lớn tiếng hỏi: “*máy ông căn cứ vào đâu giữ xe, lỗi này không được giữ xe...*”, anh H giải thích nhưng Ph không nghe mà tiếp tục la lối. Những người đi cùng với Ph là Th, U S đầu xe gần đó đi bộ lại xem sự việc và cùng với Ph la lối lớn tiếng trên tuyến Quốc lộ 1A. Lực lượng làm nhiệm vụ giải thích nhiều lần nhưng Ph không ký tên vào biên bản vi phạm hành chính nên Tổ tuần tra mời nhân chứng ký tên theo quy định và đưa xe mô tô do Ph điều khiển lên xe ô tô tải cHên dụng. Anh H giải thích cho Ph nghe lỗi vi phạm và lý do giữ xe, hướng dẫn đến đơn vị để được giải quyết nhưng Ph, Th, S tiếp tục la lối. Anh H đi đến xe ô tô tải mở cửa chuẩn bị lên xe thì Ph đi theo rồi bất ngờ dùng tay phải đẩy mạnh cánh cửa xe ô tô đập trúng vào người làm anh H té, ngã xuống lộ, Ph tiếp tục xông đến định đánh anh H thì anh Ng, anh L chạy đến khống chế Ph. Th và S xông đến đánh lực lượng làm nhiệm vụ, Th cầm nón bảo hiểm bằng tay phải đánh nhiều cái trúng vào đầu anh L, trúng vào vai và ngón tay của anh H, trúng vào tay trái của anh Ng. Anh Vũ cùng anh M xuống xe ô tô chạy đến khống chế Th. Lúc này, Ph và S xông vào đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ, anh Ng xông vào khống chế S lôi ra ngoài 02 người câu vật nhau xuống lộ. Trong lúc Ph, Th, S đánh anh L thì anh L có dùng công cụ hỗ trợ là dùi cui nhựa để trấn áp Th và Ph. Sau đó Ph, Th, S và U tiếp tục la lối lớn tiếng, chửi lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ. Anh H gọi điện thoại báo Công an xã lập biên bản mời các đối tượng về làm việc, sự việc được camera của Tổ tuần tra ghi lại.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn Ph trình bày: Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 02/10/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37 chở U chạy theo hướng chợ Rau Dừa về xã Phú Hưng có sử dụng rượu bia nên bị lực lượng cảnh sát giao thông ra lệnh thôi còi yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì bị cáo vẫn chấp hành dừng xe lại. Khi đo nồng độ cồn, bị cáo vi phạm nên cán bộ Cảnh sát giao thông tiến hành lập biên bản vi phạm, tạm giữ xe và giấy tờ xe nhưng bị cáo không ký tên vào biên bản vi phạm. Sau đó Cảnh sát giao thông đưa xe của bị cáo lên xe ô tô cHên dụng thì bị cáo đẩy cánh cửa xe ô tô làm anh H té, ngã xuống lộ; Th dùng nón bảo hiểm đánh các anh L, H, Ng, bị cáo, S tiếp tục đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ. Sau đó bị cáo, S, Th cùng U có hành vi, chửi lực lượng Cảnh sát giao

thông nhằm mục đích không cho chở xe của bị cáo đi. Sau đó, Công an xã đến lập biên bản mời các bị cáo về làm việc.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh U S trình bày: Vào khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 02/10/2018, anh bị cáo là Ph điều khiển xe mô tô chở U thì bị lực lượng cảnh sát giao thông ra lệnh thổi còi yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do vi phạm nồng độ cồn nên cán bộ giao thông tiến hành lập biên bản vi phạm, tạm giữ xe và giấy tờ xe. Th dùng nón bảo hiểm đánh anh L, H, Ng, Ph và bị cáo tiếp tục đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ. Sau đó, bị cáo, Ph, Th cùng U chửi lực lượng giao thông nhằm mục đích không cho chở xe đi.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th trình bày: Ngày 02/10/2018, bị cáo đi cùng với Ph, U S nhưng xe do Ph điều khiển chở U bị lực lượng cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe kiểm tra và Ph vi phạm nồng độ cồn nên cán bộ Cảnh sát giao thông tiến hành lập biên bản giữ xe. Sau đó, bị cáo dùng nón bảo hiểm đánh các anh L, H, Ng, Ph và S tiếp tục đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ. Bị cáo, Ph, S, U chửi không chở xe Ph đi.

Tại hồ sơ anh Bùi Nhật H trình bày: Ngày 02.10.2018 thực hiện Kế hoạch phân công công tác tuần tra kiểm soát giao thông, Đội Cảnh sát giao thông – Tân Hưng Đông phối hợp tuần tra giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A từ hướng Cầu Đàm Cùng - Cầu Tân Đức. Lúc này Ph điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37 chở U; S điều khiển xe mô tô chở Th chạy từ hướng chợ Rau Dừa về đầu lộ Kinh Cùng. Tổ tuần tra phát hiện xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37 do Ph điều khiển có dấu hiệu sử dụng rượu bia nên anh Ng thổi còi yêu cầu Ph dừng xe để kiểm tra, Ph dừng xe lại, lúc này xe ô tô tải cHên dựng của Tổ tuần tra chạy đến, anh H xuống xe tiến hành kiểm tra giấy tờ có liên quan đến xe của Ph. Sau đó anh M kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Ph, kết quả kiểm tra nồng độ cồn là 0,770mg/01 lít khí thở. Do Ph vi phạm nên anh H phân công anh Vũ tiến hành lập biên bản vi phạm, giữ giấy phép lái xe và phương tiện vi phạm. Trong lúc lập biên bản, Ph nói nhỏ với anh Vũ sẽ đưa cho Tổ tuần tra 2.000.000 đồng để xin bỏ qua lỗi vi phạm, anh Vũ báo lại cho anh H biết, anh H nhắc nhở Ph. Sau khi anh Vũ lập xong biên bản đọc lại cho Ph nghe và yêu cầu Ph ký tên vào biên bản vi phạm hành chính nhưng Ph không ký tên, ngăn cản không cho lực lượng làm nhiệm vụ giữ xe của Ph. Ph lớn tiếng hỏi: “*mấy ông căn cứ vào đâu giữ xe, lỗi này không được giữ xe...*”, anh giải thích nhưng Ph không nghe mà tiếp tục la lối. Lực lượng làm nhiệm vụ giải thích nhiều lần mà Ph không ký tên vào biên bản vi phạm hành chính nên Tổ tuần tra mời nhân chứng ký tên theo quy định và đưa xe mô tô do Ph điều khiển lên xe ô tô tải cHên dựng. Anh giải thích cho Ph nghe lỗi vi phạm và lý do giữ xe, hướng dẫn đến đơn vị để được giải quyết nhưng Ph, Th, S tiếp tục la lối. Anh đi đến xe ô tô tải mở cửa chuẩn bị lên xe thì Ph đi theo rồi bất ngờ dùng tay phải đẩy mạnh cánh cửa xe ô tô đập trúng vào người làm anh té, ngã xuống lộ, Ph

tiếp tục xông đến định đánh anh thì anh Ng, anh L chạy đến không chế Ph. Th và S xông đến đánh lực lượng làm nhiệm vụ, Th cầm nón bảo hiểm bằng tay phải đánh nhiều cái trúng vào đầu anh L, trúng vào vai và ngón tay của anh, trúng vào tay trái của anh Ng. Anh Vũ cùng anh M xuống xe ô tô chạy đến không chế Th. Ph và S xông vào đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ, anh Ng xông vào không chế S lôi ra ngoài 02 người câu vật nhau xuống lộ. Trong lúc Ph, Th, S đánh anh L thì anh L có dùng công cụ hỗ trợ dùi cui nhựa trấn áp Th và Ph. Sau đó Ph, Th, S và U tiếp tục la lối lớn tiếng, chửi lực lượng đang làm nhiệm vụ. Anh gọi điện thoại báo cho Công an xã đến lập biên bản mời các đối tượng về làm việc.

Tại hồ sơ anh Lê Thanh Vũ trình bày: Ngày 02.10.2018 anh cùng các đồng chí thuộc Đội Cảnh sát giao thông phối hợp tuần tra giao thông trên tuyến Quốc lộ 1A. Lúc này thì Ph điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37, Tổ tuần tra phát hiện xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-099.37 do Ph điều khiển có dấu hiệu sử dụng rượu bia nên anh Ng thổi còi yêu cầu Ph dừng xe để kiểm tra, anh H tiến hành kiểm tra giấy tờ có liên quan đến xe của Ph. Sau đó anh M kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Ph, nồng độ cồn là 0,770mg/01 lít khí thở. Ph vi phạm nên anh H phân công anh Vũ tiến hành lập biên bản vi phạm, giữ giấy phép lái xe và phương tiện vi phạm của Ph. Sau khi anh Vũ lập xong biên bản đọc lại cho Ph nghe và yêu cầu Ph ký tên vào biên bản vi phạm hành chính nhưng Ph không ký tên, ngăn cản không cho lực lượng làm nhiệm vụ giữ xe của Ph, giải thích nhưng Ph không nghe mà tiếp tục la lối, không ký tên vào biên bản vi phạm hành chính nên Tổ tuần tra mời nhân chứng ký tên theo quy định và đưa xe mô tô do Ph điều khiển lên xe ô tô tải cHên dụng nhưng Ph, Th, S tiếp tục la lối. Anh H đi đến xe ô tô tải mở cửa chuẩn bị lên xe thì Ph đi theo rồi bất ngờ dùng tay phải đẩy mạnh cánh cửa xe ô tô đập trúng vào người làm anh H té, ngã xuống lộ, Ph tiếp tục xông đến định đánh anh H thì anh Ng, anh L chạy đến không chế Ph. Th và S xông đến đánh lực lượng làm nhiệm vụ, Th cầm nón bảo hiểm bằng tay phải đánh nhiều cái trúng vào đầu anh L, trúng vào vai và ngón tay của anh, trúng vào tay trái của anh Ng. Anh cùng anh M xuống xe ô tô chạy đến không chế Th. Lúc này, Ph và S xông vào đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ, anh Ng xông vào không chế S lôi ra ngoài 02 người câu vật nhau xuống lộ. Sau đó Ph, Th, S và U tiếp tục la lối lớn tiếng, chửi lực lượng đang làm nhiệm vụ.

Bản cáo trạng số: 55/KSĐT – TA, ngày 13 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân Hện C truy tố các bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện C giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th về tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị

cáo Trịnh Văn Ph từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Trịnh U S từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự do các nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên không xem xét.

Luật sư Trần Hoàng Phương phát biểu: Đối với các bị cáo Trịnh Văn Ph, bị cáo Trịnh U S, bị cáo Nguyễn Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành thật khai báo, biết lỗi về hành vi của mình nên đã biết ăn năn hối cải. Đối với gia đình bị cáo Ph, bị cáo S đã có công với cách mạng, gia đình khó khăn; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s, h, i, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Ph, S, Th mức hình phạt án treo để các bị cáo có điều kiện lo cho gia đình.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với tội danh và đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân Hện C.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã lỗi của mình và đã ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của các bị cáo, phù hợp với lời khai của các nguyên đơn dân sự và những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và diễn biến trước, trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do bị cáo Ph điều khiển xe có biểu hiện sử dụng rượu bia nên cán bộ Cảnh sát giao thông tiến hành lập biên bản vi phạm, tạm giữ xe và giấy tờ xe nhưng Ph không ký tên vào biên bản vi phạm. Khi lực lượng Cảnh sát giao thông đưa xe của Ph lên xe ô tô cHên dụng và anh H đang bước lên xe để tiếp tục tuần tra kiểm soát thì Ph dùng tay đẩy cánh cửa xe ô tô làm anh H té, ngã xuống lộ; Th dùng nón bảo hiểm đánh các anh L, H, Ng. Còn

Ph, S tiếp tục đánh anh L té, ngã vào bụi chuối cặp lộ. Sau đó Ph, S, Th cùng U có hành vi chống đối, đánh, lời lẽ thô tục chửi lực lượng Cảnh sát giao thông nhằm mục đích không cho chở xe của Ph đi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Hện C truy tố các bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S, Nguyễn Văn Th về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội.

[3] Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp. Bởi lẽ, hành vi của các bị cáo đã gây khó khăn cản trở lực lượng cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, do bị cáo Ph có lỗi vi phạm nồng độ cồn vượt mức cho phép khi tham gia giao thông nhưng các bị cáo không chấp hành lực lượng giao thông đang làm nhiệm vụ mà còn có hành vi đánh và la lối lớn tiếng xúc phạm người thực thi công vụ. Các bị cáo đã bất chấp pháp luật, có thái độ, hành vi chống lại lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời chấn chỉnh lại tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Tuy nhiên, xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo. Gia đình các bị cáo có công với cách mạng, cha bị cáo Ph và U S là cựu chiến binh và cha của bị cáo Th là thương binh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Đối với thương tích của các anh Võ Sơn L, Bùi Nhật H và Huỳnh Chí Ng do các bị cáo gây ra. Do thương tích nhẹ nên anh L, H và Ng không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Đối với Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th bị thương tích khi chống lại lực lượng Cảnh sát giao thông đang thi hành nhiệm vụ, các vết thương nhẹ, không nằm Bệnh viện điều trị, không ảnh hưởng đến sức khỏe. Ph, S và Th không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, hình sự nên không xem xét.

[6] *Vật chứng vụ án:* Đối với 01 mũ bảo hiểm màu xanh, nhãn hiệu HCKT, kính chắn gió bị vỡ kích thước 13cm x 3cm, trên mũ bảo hiểm có nhiều vết trầy xước; 01 áo thun có bầu màu xám trắng, phía trước có túi; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh trắng; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen, trắng, tím hiệu HURO BOSS; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro màu đỏ, đen, trắng, xanh phía trước ngực áo có chữ FASHION COLLECTION. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Văn U có hành vi lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người đang thi hành công vụ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng là phù hợp và hiện đã nộp phạt xong.

[8] Đối với hành vi của Ph đưa 2.000.000 đồng cho anh Vũ để bỏ qua lỗi vi phạm. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện C chưa đủ cơ sở để xử lý, đã tách ra tiếp tục điều tra làm rõ là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[9] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Buộc mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Ph 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh U S 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, nhãn hiệu HCKT, kính chắn gió bị vỡ kích thước 13cm x 3cm, trên mũ bảo hiểm có nhiều vết trầy xước; 01 áo thun có bầu màu xám trắng, phía trước có túi; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh trắng; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen, trắng, tím hiệu HURO BOSS; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro màu đỏ, đen, trắng, xanh phía trước ngực áo có chữ

FASHION COLLECTION. Hiện Chi cục thi hành án dân sự Hện C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện C.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự Ng thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND Hện C;
- CAND Hện C;
- Chi cục THADS Hện C;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

Huỳnh Minh Tính

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 15 phút ngày 30 tháng 11 năm 2018
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Hện C, tỉnh Cà Mau

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hữu Khánh
Ông Nguyễn Văn Hành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với:

Các bị cáo Trịnh Văn Ph, sinh năm 1985 tại Hện C, tỉnh Cà Mau; Bị cáo Trịnh U S, sinh năm 1987 tại Hện C, tỉnh Cà Mau; Bị cáo Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979 tại Hện C, tỉnh Cà Mau

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Ph 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh U S 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về các vấn đề khác:

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, nhãn hiệu HCKT, kính chắn gió bị vỡ kích thước 13cm x 3cm, trên mũ bảo hiểm có nhiều vết trầy xước; 01 áo thun có họa màu xám trắng, phía trước có túi; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu xanh trắng; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen, trắng, tím hiệu HURO BOSS; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro màu đỏ, đen, trắng, xanh phía trước ngực áo có chữ FASHION COLLECTION. Hiện Chi cục thi hành án dân sự Hện C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Văn Ph, Trịnh U S và Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện C.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hành

Bùi Hữu Khánh

Huỳnh Minh Tính